

ÔN TẬP CHƯƠNG 1: VẼ KĨ THUẬT

Câu 1: Khi chiếu một vật thể lên một mặt phẳng, hình nhận được trên mặt phẳng đó gọi là:

- A. Hình chiếu
- B. Vật chiếu
- C. Mặt phẳng chiếu
- D. Vật thể

Câu 2: Bản vẽ nhà là:

- A. Bản vẽ xây dựng
- B. Bản vẽ cơ khí
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 3: Bản vẽ nhà dùng trong:

- A. Thiết kế nhà
- B. Thi công xây dựng nhà
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 4: Trong phương pháp chiếu góc thứ nhất, mặt phẳng hình chiếu cạnh đặt ở:

- A. phía sau vật thể
- B. bên trên vật thể
- C. bên phải vật thể
- D. bên trái vật thể

Câu 5: Vai trò của bản vẽ kĩ thuật trong sản xuất là để làm gì?

- A Dùng để thiết kế, chế tạo, lắp ráp, thi công.
- B Giúp người tiêu dùng sử dụng sản phẩm hiệu quả và an toàn.
- C Cung cấp thông tin lịch sử của sản phẩm.
- D Là phương tiện marketing sản phẩm.

Câu 6: Tiêu chuẩn Việt Nam về bản vẽ kĩ thuật quy định tỉ lệ dùng trên các bản vẽ kĩ thuật có mấy loại?

- A. 2 loại.
- B. 3 loại (Thu nhỏ, Nguyên hình, Phóng to).
- C. 4 loại.
- D. 5 loại.

Câu 7: Khi ghi kích thước cho đường kính thước nằm ngang, con số kích thước được ghi ở vị trí nào?

- A Bên phải đường kính thước.
- B Bên dưới đường kính thước.
- C Bên trên đường kính thước.
- D Tùy ý người vẽ.

Câu 8: Bước 1 trong quy trình vẽ hình chiếu vuông góc của khối hình học là gì?

- A Xác định các hướng chiếu theo phép chiếu vuông góc.
- B Xác định vị trí và tỉ lệ các hình chiếu trên giấy vẽ.
- C Vẽ các hình chiếu vuông góc của khối hình học.
- D Xác định đặc điểm hình dạng và kích thước của khối hình học (khối đa diện, khối tròn xoay).

Câu 9: Nét liền mảnh biểu diễn các loại đường nào?

- A Đường bao tháo.
- B Đường bao khuất.
- C Đường gióng, đường kính thước.
- D Đường tâm, trực đối xứng.

Câu 10: Cho vật thể có chiều cao thực là 60mm. Hình biểu diễn của vật thể có tỉ lệ là 1:5. Độ dài chiều cao tương ứng đo được trên hình biểu diễn của vật thể là bao nhiêu?

- A. 300mm.

- B. 16mm.
- C. 12mm.
- D. 10mm.

Câu 11: Vị trí các hình chiếu (1: Hình chiếu đứng, 2: Hình chiếu bằng, 3: Hình chiếu cạnh) theo phương pháp chiếu góc thứ nhất được sắp xếp như thế nào?

- A. Hình chiếu bằng (2) đặt dưới hình chiếu đứng (1), Hình chiếu cạnh (3) đặt bên phải hình chiếu đứng (1).
- B. Hình chiếu bằng (2) đặt bên phải hình chiếu đứng (1), Hình chiếu cạnh (3) đặt dưới hình chiếu đứng (1).
- C. Hình chiếu bằng (2) đặt trên hình chiếu đứng (1), Hình chiếu cạnh (3) đặt bên phải hình chiếu đứng (1).
- D. Hình chiếu bằng (2) đặt dưới hình chiếu đứng (1), Hình chiếu cạnh (3) đặt bên trái hình chiếu đứng (1).

Câu 12: Sơ đồ nội dung của bản vẽ chi tiết gồm có những gì?

- A. Các hình biểu diễn, khung tên, các yêu cầu kĩ thuật, tổng hợp.
- B. Các hình biểu diễn, kích thước, các yêu cầu kĩ thuật, khung tên.
- C. Khung bản vẽ, hình chiếu, kích thước, yêu cầu kĩ thuật.
- D. Chỉ có hình chiếu, kích thước và khung tên.

Câu 13: Bản vẽ kĩ thuật được xây dựng trên cơ sở:

- A. Hình chiếu vuông góc
- B. Phép chiếu vuông góc
- C. Hình biểu diễn ba chiều vật thể
- D. Đáp án khác

Câu 14: Ở phương pháp chiếu góc thứ nhất, để thu được hình chiếu bằng ta nhìn từ đâu?

- A. Từ trái sang
- B. Từ trước vào
- C. Từ phải sang
- D. Từ trên xuống

Câu 15: Đâu là các tiêu chuẩn chung của bản vẽ kĩ thuật?

- (1) Tiêu chuẩn về khổ giấy
 - (2) Tiêu chuẩn về chữ viết
 - (3) Tiêu chuẩn về nét vẽ
 - (4) Tiêu chuẩn về ghi kích thước
- | | | | |
|----------------------|------------|------------|---------------|
| A. (1) (2) (3) (4) . | B.(1) (2). | C.(3) (4). | D.(1) (3) (4) |
|----------------------|------------|------------|---------------|

Câu 16: Đâu là trình tự đọc đối với bản bẽ chi tiết?

- A. Khung tên -> Hình biểu diễn -> Kích thước -> Yêu cầu kĩ thuật
- B. Hình biểu diễn -> Khung tên -> Kích thước -> Yêu cầu kĩ thuật
- C. Yêu cầu kĩ thuật -> Hình biểu diễn -> Khung tên -> Yêu cầu kĩ thuật
- D. Khung tên -> Kích thước -> Hình biểu diễn -> Yêu cầu kĩ thuật

Câu 17: Chọn phát biểu sai về vị trí hình chiếu:

- A. Hình chiếu bằng ở dưới hình chiếu đứng
- B. Hình chiếu cạnh bên phải hình chiếu đứng
- C. Hình chiếu đứng ở dưới hình chiếu bằng
- D. Đáp án A và B đúng

Câu 18: Hình chiếu đứng của hình lăng trụ tam giác đều là hình gì?

- A. Hình tam giác đều
- B. Hình tam giác cân
- C. Hình chữ nhật
- D. Hình vuông

Câu 19: Bản vẽ nhà xác định:

- A. Hình dạng nhà
- B. Kích thước nhà

- C. Cầu tạo nhà
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 20: Để vẽ các hình chiếu vuông góc, người ta sử dụng phép chiếu:

- A. Song song
- B. Vuông góc
- C. Xuyên tâm
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 21: Có mấy mặt phẳng hình chiếu?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 22: Trong các đồ vật sau, đồ vật nào có dạng tròn xoay?

- A. Bát.
- B. Đĩa.
- C. Chai.
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 23: Tên các khố giấy chính là:

- A. A0, A1, A2
- B. A0, A1, A2, A
- C. A3, A1, A2, A4
- D. A0, A1, A2, A3, A4

Câu 24: Trong phương pháp chiếu góc thứ nhất vị trí hình chiếu bằng được đặt ở đâu trong bản vẽ?

- A. Ở trên hình chiếu bằng
- B. Đặt tùy ý
- C. Ở dưới hình chiếu đứng
- D. Góc bên phải bản vẽ

Câu 25: Trình tự đọc đối với bản vẽ chi tiết bắt đầu bằng nội dung nào?

- A. Hình biểu diễn.
- B. Khung tên.
- C. Kích thước.
- D. Yêu cầu kĩ thuật.

Câu 26: Hình biểu diễn hình dạng bên ngoài của ngôi nhà, thường là hình chiếu mặt trước, được gọi là:

- A. Mặt bằng.
- B. Mặt cắt.
- C. Mặt đứng.
- D. Hình chiếu cạnh.

Câu 27: Hình cắt của ngôi nhà dùng mặt phẳng cắt song song với mặt phẳng hình chiếu đứng hay mặt phẳng hình chiếu cạnh, thể hiện các bộ phận và kích thước của ngôi nhà theo chiều cao, được gọi là:

- A. Mặt đứng.
- B. Mặt bằng.
- C. Mặt cắt.
- D. Hình chiếu bằng.

Câu 28: Bản vẽ kĩ thuật thường dùng trong lĩnh vực nào?

- A. Nông nghiệp
- B. Giao thông
- C. Xây dựng
- D. Tất cả các lĩnh vực trên

Câu 29: Nét gạch chấm mảnh để vẽ các đường nào sau đây?

- A. Đường tâm, trục đối xứng
- B. Đường gióng
- C. Đường kích thước

D. Đường bao thấy

Câu 30: Chọn phát biểu đúng về phương pháp chiểu góc thứ ba

- A. Mặt phẳng hình chiểu đứng ở trước vật thể
- B. Mặt phẳng hình chiểu bằng ở trên vật thể
- C. Mặt phẳng hình chiểu cạnh ở bên trái vật thể
- D. Cả 3 đáp án đều đúng

Câu 31: Tỉ lệ nào sau đây là tỉ lệ phóng to dùng trong bản vẽ kỹ thuật?

- A. 4 : 4.
- B. 3 : 1.
- C. 1 : 3.
- D. 1 : 1

Câu 32: Ở phương pháp chiểu góc thứ nhất, để thu được hình chiểu đứng ta nhìn từ đâu?

- A. Từ trên xuống
- B. Từ trước vào
- C. Từ trái sang
- D. Từ phải sang

Câu 33: Phần vật thể bị mặt phẳng cắt cắt qua được kẽ bằng:

- A. nét liền
- B. nét liền đậm
- C. nét gạch gạch
- D. Tất cả đều sai

Câu 34: Để biểu diễn rõ ràng bộ phận bên trong bị che khuất của vật thể, người ta dùng:

- A. Hình chiểu vuông góc
- B. Hình cắt
- C. Hình biểu diễn ba chiều vật thể
- D. Đáp án khác

Câu 35: Chọn phát biểu đúng về vị trí hình chiểu:

- A. Hình chiểu bằng ở dưới hình chiểu đứng
- B. Hình chiểu cạnh bên phải hình chiểu đứng
- C. Hình chiểu đứng ở dưới hình chiểu bằng
- D. Đáp án A và B đúng

Câu 36: Hình chiểu bằng của hình lăng trụ tam giác đều là hình gì?

- A. Hình tam giác đều
- B. Hình tam giác cân
- C. Hình chữ nhật
- D. Hình vuông

Câu 37: Bản vẽ kỹ thuật có vai trò như thế nào đối với sản xuất và đời sống?

Câu 38: Cho vật thể có các kích thước: chiều dài 80mm, chiều rộng 50mm và chiều cao 60mm. Hình biểu diễn của vật thể có tỉ lệ là 1:5. Độ dài các kích thước tương ứng đo được trên hình biểu diễn của vật thể là bao nhiêu?

Câu 39: Hãy nêu các bước quy trình vẽ hình chiểu vuông góc của khối hình học.

Câu 40: Nêu các hình biểu diễn của bản vẽ nhà.